

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 10/11/2020

STT	NOMBA	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1	846	RP2+TD5	7:25	2+18	0+0		0+21	0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 10/11/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: RP2 - TD5	CREW: QViệt - Hồi - THỤ	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN HUY HOÀNG	RP2	83	1	6	80	75	CODIEN	Vietnamese
2	ĐẠNG TUÂN ANH	RP2	82	1	8		82	CODIEN	Vietnamese
3	NGUYỄN NHƯ Y	TD5	89	1	7	25	76	KHOAN	Vietnamese
4	ĐOÀN VĂN THỊNH	TD5	91	1	4		45	PSV	Vietnamese
5	HỒ HOÀN KIẾM	TD5	84	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
6	ĐÌNH VĂN SỰ	TD5					82	KHOAN	Vietnamese
7	LÊ VĂN HIỂN	TD5	90	1	3		80	KHOAN	Vietnamese
8	VI HÙNG CƯỜNG	TD5	80	1	6		75	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN DUY KHANH	TD5	76	1	10		79	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN CÔNG TÂM	TD5	82-83	2	20		67	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM VĂN KHOAN-PVD	TD5	81	1	6		56	KHOAN	Vietnamese
12	HOÀNG NHẬT QUANG	TD5	79	1	6		55	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN MINH HIẾU	TD5	74-75	2	10		87	KHOAN	Vietnamese
14	LÂM VĂN HẠNH	TD5	77-78	2	14		62	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN QUỐC QUÂN	TD5	85	1	11		79	CODIEN	Vietnamese
16	VÕ NGỌC THAI SƠN	TD5	86	1	10	27	69	CODIEN	Vietnamese
17	NGUYỄN CHÍ LINH	TD5	88	1	9		80	DVL	Vietnamese
18	ĐỖ NGỌC DUYỀN	TD5	87	1	15		72	DVL	Vietnamese
19	TRƯƠNG ĐÌNH VINH	TD5	93	1	10	20	80	DVL	Vietnamese
20	NGUYỄN XUÂN NGỌC	TD5	92	1	10		66	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

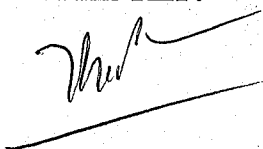
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	2	2	14	157	80	0		
2	TD5	18	20	156	1.288	72	21		
TOTAL		20	22	170	1.445	152	21		
WEIGHT KG				170	1.445	152			

GRAND TOAL: 1.767 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN

